

Bản án số: 125/2020/HS-ST
Ngày 16- 12- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nghĩa Quy.

2. Bà Nguyễn Quỳnh Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Thị T, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1982 tại xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T và bà Đặng Thị T; có chồng là Nguyễn Lương T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2020 đến ngày 01/9/2020 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, “có mặt”.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Đào Trọng A “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Thị T mở quán bán nước giải khát tại nhà ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã chuẩn bị 01 bút bi, 01 quyển sổ tay để bán số lô, số đề trái phép. Đến khoảng 17 giờ ngày 23/8/2020 có 02 đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn V và Vũ Văn N đến mua số lô, số đề của T. V mua các số lô 23 là 30 điểm, số lô 32 là 90 điểm với giá 22.500 đồng/ 1điểm, các số đề 63 là 50.000 đồng, số

đề 15 là 25.000 đồng, số đề 51 là 25.000 đồng, tổng số tiền V mua số lô, số đề của T là 2.800.000 đồng, T ghi các số lô, số đề đã bán cho V vào 01 mảnh giấy cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long (gọi là cấp lô, đề) rồi đưa cho V, V trả 2.800.000 đồng cho T. Còn N mua của T các số lô 33 là 50 điểm, số lô 34 là 50 điểm, số lô 43 là 20 điểm, tổng số tiền N mua số lô của T là 2.700.000 đồng, T ghi các số lô, số đề đã bán cho N vào 01 mảnh giấy cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long (cấp lô, đề) rồi đưa cho N, N trả 2.700.000 đồng cho T. Sau khi bán các số lô, số đề cho V và N thì T ghi các số lô, số đề đã bán cho V, N vào 01 quyển sổ để theo dõi (bảng lô đề), khi T đang viết vào sổ thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Thu tại vị trí đánh bạc số tiền 8.030.000 đồng, 01 bút mực màu đen, 01 quyển sổ ghi các chữ số (bảng lô đề), thu trên người V 01 cấp lô đề bằng mảnh giấy cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, thu trên người N 01 cấp lô đề bằng mảnh giấy cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Quá trình điều tra đã xác định: Các đối tượng lấy kết quả xổ số Miền Bắc được quay số mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút hàng ngày làm căn cứ xác định trúng thưởng, đối với số lô: nếu mỗi số lô người mua trùng với 02 số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy là trúng lô, mỗi một điểm lô trúng người mua được 80.000 đồng. Đối với số đề, nếu số đề người mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt là trúng đề và được trả thưởng bằng 80 lần so với số tiền đã bỏ ra mua 01 số đề.

Ngoài ra quá trình điều tra căn cứ vào lời khai nhận của T và các con số lô, số đề T ghi tại bảng lô đề ngày 23/8/2020 trong quyển sổ đã bị thu giữ thì còn có đủ căn cứ xác định được ngày 23/8/2020, ngoài việc bán số lô, số đề cho V và N thì trước khi bán số lô, số đề cho V và N, T còn bán số lô, số đề cho 03 đối tượng T không quen biết các số lô: 45, 64, 76, 24, 37, 54, 68 mỗi số 05 điểm; các số lô 13, 31, 22, 11 mỗi số 10 điểm; các số lô 57, 20, 25 mỗi số 50 điểm, các số đề 38 là 30.000 đồng, số đề 71 là 20.000 đồng, các số đề 02, 20, 25, 52 mỗi số 50.000 đồng, số lô xiên (02, 25, 50) là 50.000 đồng, số đề 63 là 50.000 đồng, số đề 33 là 40.000 đồng, với tổng số tiền bán số lô, số đề cho 03 người này là 5.452.500 đồng. Như vậy tổng số tiền bán số lô, số đề ngày 23/8/2020 được 10.952.500 đồng, sau đó T đã sử dụng cá nhân hết 2.922.500 đồng, còn lại 8.030.000 đồng Công an đã thu giữ. Quá trình điều tra, ngày 12/10/2020 bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 2.922.500 đồng.

Quá trình điều tra xác định T không làm đại lý cho công ty số số nào. việc bán số lô, số đề T khai nhận: Sau khi bán số lô, số đề thì khoảng 18h00 hàng ngày có đối tượng T chỉ biết tên là C ở xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc trực tiếp đến thu bảng lô, đề của T, T và C thỏa thuận T bán được 100.000 đồng tiền số đề sẽ được trích lại 15.000 đồng; 01 điểm lô thì T sẽ được 700 đồng. Việc xác định trúng thưởng và trả thưởng thì T và C thống nhất như T thỏa thuận với người mua và trả thưởng vào ngày hôm sau. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với đối tượng tên C nhưng không xác định được danh tính.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên Đào Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKSBX ngày 09 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Đào Thị T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Thị T về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đào Thị T từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng là anh Đào Trọng A tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra anh A đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đào Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên; bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 23/8/2020 tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Đào Thị T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán trái phép các số lô, số đề cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn V, với số tiền là 2.800.000 đồng, bán trái phép số lô, số đề cho đối tượng tự khai là Vũ Văn N, với số tiền là 2.700.000 đồng và trong ngày 23/8/2020 T còn bán trái phép số lô số đề cho 03 đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ được số tiền là 5.452.500 đồng. Tổng số tiền T bán số lô, số đề ngày 23/8/2020 là 10.952.500 đồng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Đào Thị T đã phạm vào tội đánh bạc; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Từ tội đánh bạc có thể nảy sinh ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định. Vì thế, có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 và không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên là phù hợp.

[6] Đối với 02 đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn V, sinh năm 1992 ở xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang và Vũ Văn N, sinh năm 1995 ở xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang là người mua số lô đề của Đào Thị T và đối tượng tên C ở xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc là người đến thu bảng lô, đề của T sau khi lấy lời khai, cơ quan điều tra không áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với V và N, và không xác minh được địa chỉ thật của C nên cơ quan điều tra chưa có cơ sở để xử lý; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ xem xét giải quyết sau.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 quyển sổ ghi các số lô số đề T đã bán ngày 23/8/2020 (bảng lô đề), 02 mảnh giấy (cấp lô, đề) đã thu giữ được đưa vào làm tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc bút mực đen T dùng để ghi số lô, số đề là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 10.952.500 đồng đã thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là tiền bán số lô, số đề mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước Nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo có công việc và thu nhập ổn định nên áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo T.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đào Thị T 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Thị T cho xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt Đào Thị T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút mực đen là công cụ phạm tội. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.952.500 đồng (Mười triệu chín trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng) của Đào Thị T là tiền sử dụng vào việc phạm tội.

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 10 tháng 11 năm 2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đào Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền